

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO L  
TỈNH LÂM Đ**

Bản án số: **60/2024/HSST**

Ngày: 30-8-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM Đ**

**Với T phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đình Phong**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Hồ Thị Hồng Liên**.

Ông **K' Tré**.

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 22/7/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 19/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đắc T**; Sinh ngày 05/9/1972; Tại Phú Yên.

Nơi trường trú và chỗ ở: Thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông: Bùi C (sinh năm 1929, đã chết); Con bà: Trương Thị Nguyệt Q (sinh năm 1936, đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1974, hiện ở tại thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L. Con: Có 02 người con sinh năm 1993 và 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày **28/05/2024** cho đến nay tại Thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ;

“Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

\* **Người bào chữa cho bị cáo Bùi Đắc T:** Luật sư **Nguyễn Kim Đ** thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Hữu Mừng, Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đ.

Địa chỉ: Số 74 Lý Thường Kiệt, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đ ( Có mặt ).

\* **Người bị hại:** Anh **Đào Công T**, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: số 35 Vũ Trọng Phụng, thôn Thanh Hương 2, xã Lộc Thanh, T phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ ( Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ).

\* **Người có quyền lợi, N vụ liên quan:**

-Bà **Lại Thị Bích H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 35 Vũ Trọng Phụng, thôn Thanh Hương 2, xã Lộc Thanh, T phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ ( Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ).

Ông **Bùi Đắc T**, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

( Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ).

**\* Người làm chứng:**

1. Chị **Nguyễn Huỳnh N**, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: số 103 đường Âu Cơ, xã Lộc Nga, T phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ. ( Vắng mặt ).

2. Anh **Hoàng Trọng N**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ ( Vắng mặt ).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các T liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào chiều tối ngày 11/03/2021, Đào Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1 700.47 chở Hoàng Trọng N đi dự sinh nhật bạn của N và ăn nhậu xong thì đi về nhà của T. N xin bà Lại Thị Bích H (là mẹ của T) cho T xuống nhà của N ngủ thì bà H Đ ý.

Cũng trong buổi tối ngày 11/03/2021, Nguyễn Huỳnh N sau khi đi dự sinh nhật bạn đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì điện thoại nhờ N đến đón. Sau đó, N điều khiển xe mô tô 49K1 700.47 chở T cùng đi đón N rồi chở đến Nhà nghỉ Trên Đồi (gần cầu Đại Nga; thuộc thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L) thuê phòng ngủ qua đêm. Tại đây, nhóm của T được ông Bùi Đắc T là chủ nhà nghỉ thông báo giá thuê phòng là 450.000đ/đêm N đề nghị giảm giá xuống còn 400.000đ/đêm thì ông T Đ ý và giao cho nhóm của T phòng số 14 (trong phòng có 01 giường rộng 1,6m và 01 giường rộng 1,2m) rồi ông T đi ngủ.

Khoảng 15 phút sau, nhóm của T đi ra gọi ông T để trả phòng, không thuê phòng nữa (do không có đủ tiền). Ông T yêu cầu phải trả một phần tiền phòng nhưng N không Đ ý và nói khách sạn của ông T lừa đảo. Do thấy N, T có xăm hình trên người có thái độ nóng nảy và chỉ có một mình nên ông T điện thoại báo cho em trai là Bùi Đắc T (thời điểm này đang là Công an viên bán chuyên trách của thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo L) biết để điện thoại báo cho anh Hoa là Công an viên.

Lúc này, Bùi Đắc T đang ngủ, nghe điện thoại của ông T xong thì T cầm theo 01 cây gậy gỗ có sơn màu trắng và đỏ (thường sử dụng khi Công an viên đi tuần tra) đi sang Nhà nghỉ trên đồi. Khi đến cổng của Nhà nghỉ Trên Đồi, T thấy T, N, N và ông T đang ở trong sân của nhà nghỉ. T thấy N đang cãi nhau, to tiếng với ông T về việc trả phòng, với thái độ rất hung hăng và vén tay áo, ông quần lên để lộ các hình xăm. T đi từ cổng đi vào, tay cầm cây gậy thì N đi ra phía cổng, T cầm cây gậy đánh 01 cái trúng vào mũ bảo hiểm của N. N chạy ra khỏi cổng, đến ngã 3 cách cổng nhà nghỉ khoảng 20m thì dùng mũ bảo hiểm đập xuống nền đường (làm mũ bể vỡ), và nói to “Nhà nghỉ lừa đảo” Nêu lần. T và ông T đuổi theo thì N bỏ chạy ra phía Quốc lộ 20.

Sau đó, T cầm theo cây gậy gỗ đi về Nhà nghỉ trên đồi thì gặp T đang dắt xe mô tô đi ra phía cổng của nhà nghỉ. Do bức tức đối với N và biết T đi cùng N

nên T dùng cây gậy gỗ đánh vào mũ bảo hiểm đang đội trên đầu của T, thì T đưa tay giơ lên để đỡ nên bị đánh trúng khuỷu tay trái. Sau đó, ông T đi về nhà nghỉ thì thấy T đang dùng cây gậy đập vào mặt Đ hồ xe mô tô của T nên ông T ngăn cản việc T đập phá xe và ngăn cản không cho T đánh T. Lúc này, ông T đã dùng tay tát N một cái vào mặt thì N đi ra ngoài cổng nhà nghỉ và T cũng cầm cây gậy đi ra phía Quốc lộ 20. Sau đó, có ông Đinh Công Hoa là Công an viên thôn 8 và ông Nguyễn Trung Dũng là T viên tổ tự quản của thôn 8, xã Lộc An đến. Một lúc sau thì T đi bộ ra Quốc lộ 20, được đưa đi khám tại Bệnh viện 2 Lâm Đ; Đến 07 giờ 35 phút ngày 12/03/2021 T được đưa đến Bệnh viện quốc tế chấn thương chỉnh hình Sài Gòn để khám và điều trị thương tích, được chẩn đoán “Gãy mõm khuỷu + trật khớp chỏm quay tay trái”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/2021-TgT ngày 11/06/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đ kết luận: Tỷ lệ thương tích của Đào Công T là 11% (mười một phần trăm). Tồn thương do vật tày gây nên.

Tại Kết luận định giá số 146/KL-HĐĐG ngày 03/11/2021 của Hội Đ định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: Mặt kính Đ hồ của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1 700.47 bị bể, thời điểm định giá ngày 11/03/2021 có giá trị 100.000 Đ; Phần nhựa ốp đèn trước sát phần mặt kính Đ hồ của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1 700.47 bị vỡ, thời điểm định giá ngày 11/03/2021 có giá trị 200.000 Đ. Tổng trị giá T sản bị thiệt hại là 300.000 Đ.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng số 64/CTr-VKSBL ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ truy tố bị cáo Bùi Đắc T về tội “ *Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng.

Đề nghị Hội Đ xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đắc T từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Về trách Nệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Đào Công T tổng số tiền là 30.000.000 Đ. Bị hại đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

-Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1 700.47, số máy JF86E5167012, số khung 5828LZ007462, bị bể vỡ một phần mặt kính Đ hồ kích thước 09cm x 13cm và phần nhựa ốp đèn trước sát phần mặt kính Đ hồ có đường vỡ, nứt dài 03cm cho Đào Công T và bà Lại Thị Bích H do vậy đề nghị Hội Đ xét xử không đề cập đến.

Đề nghị Hội Đ xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài 1,65m, được sơn các màu trắng, đỏ bên ngoài; hai đầu của gậy gỗ bằng, có kích thước lần lượt là 3,2cm và 2,4cm.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Đắc T trình bày bài bào chữa: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại anh T có đơn bãi nại nên bị cáo được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T có ông ngoại (cụ Trương Quý Phương) là Liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ; bà ngoại (cụ Nguyễn Thị Pháp) được nhà nước tặng thưởng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh Hùng”, bị cáo T còn có các cậu ruột là Liệt sỹ gồm Trương Quý Viêm, Trương Nguyễn, Trương Quang Thi. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng Nền tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội Đ xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân bị cáo đối chiếu quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo có đầy đủ các điều kiện để được áp dụng, nhằm giúp cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, do vậy đề nghị Hội Đ xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, phù hợp với các T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định.

Vào khoảng 23h15' ngày 11/3/2021, bị cáo T nghe tin Đào Công T, Hoàng Trọng N, Nguyễn Huỳnh N đang cãi nhau, gây rối tại nhà nghỉ Trên Đồi của anh trai mình là Bùi Đắc T nên bị cáo T mang theo 01 cây gậy bằng cây gỗ có sơn màu trắng và đỏ đến. Tại đây, bị cáo T dùng cây gậy gỗ đánh 01 cái trúng vào mũ bảo hiểm của N thì N bỏ chạy. Bị cáo T cầm gậy gỗ đánh T thì T đưa tay lên đỡ nên bị đánh trúng khuỷu tay trái gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/2021-TgT ngày 11/06/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đ kết luận: Tỷ lệ thương tích của Đào Công T là 11% (mười một phần trăm). Tổn thương do vật tày gây nên.

Bị cáo Bùi Đắc T dùng đoạn gậy gỗ hình tròn dài 1,65m, hai đầu của gậy gỗ bằng, có kích thước lần lượt là 3,2cm và 2,4cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Đào Công T với tỷ lệ thương tích là 11%. Do vậy hành vi của

bị cáo Bùi Đắc T có đủ yếu tố cấu T tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ truy tố bị cáo Bùi Đắc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần phải xử phạt bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy Nên khi lượng hình cũng cân nhắc xét đến hành vi, nhân thân và sự khắc phục hậu quả của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách Nệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có ông ngoại (cụ Trương Quý Phương) là Liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ; bà ngoại (cụ Nguyễn Thị Pháp) được nhà nước tặng thưởng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh Hùng”. Ngoài ra, bị cáo còn có các cậu ruột là Liệt sỹ gồm Trương Quý Viêm, Trương Nguyễn, Trương Quang Thi nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Không.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách Nệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Đào Công T tổng số tiền là 30.000.000 Đ. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

[8] Đối xe 49K1 700.47 của bà Lại Thị Bích H, bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, giá trị thiệt hại là 300.000đ không lớn nên bà H không có yêu cầu bồi thường gì do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

[9] Về vật chứng: Do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài 1,65m, được sơn các màu trắng, đỏ bên ngoài; hai đầu của gậy gỗ bằng, có kích thước lần lượt là 3,2cm và 2,4cm.

[10] Các vấn đề khác: Đối với hành vi đập phá xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1 700.47 của bị cáo T gây thiệt hại là 300.000đ chưa đến mức truy cứu trách Nệm hình sự và do đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không xử lý hành chính.

Đối với việc ông Bùi Đắc T gọi cho bị cáo Bùi Đắc T đến đề phòng nhóm N, T, N có hành vi gây mất trị an tại nhà nghỉ của ông, việc bị cáo T đánh bị hại Đào Công T là hành vi “Thái quá” của bị cáo T. Khi thấy bị cáo T đánh anh T ông T đã ngăn cản không cho bị cáo T tiếp tục đánh. Vì vậy, Cơ quan điều tra xác định Bùi Đắc T không phạm với bị cáo T về hành vi “Cố ý gây thương tích” trong vụ án nêu trên là đúng quy định.

Đối với Bùi Đắc T có hành vi dùng tay tát Nguyễn Huỳnh N nhưng chưa gây thương tích, N từ chối giám định thương tích và đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[11] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ nên khi xét xử cần cân nhắc xem xét nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để xử phạt bị cáo một mức án phù hợp đủ răn đe, phòng ngừa riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[12] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Bùi Đắc T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Đắc T** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.**

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Đắc T** 18 ( Mười tám ) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 ( Ba mươi sáu ) tháng tính từ ngày 30/8/2024.

Giao bị cáo Bùi Đắc T cho UBND xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách Nệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài 1,65m, được sơn các màu trắng, đỏ bên ngoài; hai đầu của gậy gỗ bằng, có kích thước lần lượt là 3,2cm và 2,4cm.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận T sản, vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Công an huyện Bảo L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L )

**3. Về án phí, lệ phí Tòa án:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Đắc T phải nộp 200.000đ án phí HSST.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 30/8/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, N vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đ <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Đình Phong**





